

PHÒNG GD-ĐT HÀ TĨNH

ĐỀ CHÍNH THỨC

BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC

Tuyển sinh vào lớp 6, trường THCS Lê Văn Thiêm

Năm học 2025-2026

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7,0 điểm)

Em hãy đọc phần văn bản sau và ghi một đáp án đúng (A, B, C hoặc D) vào tờ giấy làm bài kiểm tra.

Làng tôi là một làng nghèo nên chẳng có nhà nào thừa đất để trồng hoa mà ngắm. Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc, chân chất.

Chiều chiều, hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi. Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng. Tháng tám, tháng chín, hoa ngâu cứ nồng nàn những viên trứng cua tí tẹo, ẩn sau tầng lá xanh rậm rạp. Tưởng như có thể được, những làn hương ấy.

Ngày mùa, mùi thơm từ đồng thơm vào, thơm trên đường làng, thơm ngoài sân đình, sân hợp tác, thơm trên các ngõ, đó là hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ, cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê, giống như hương thơm từ nồi cơm gạo mới, mẹ bắc ra và gọi cả nhà ngồi vào quanh mâm.

Mùa xuân, ngắt một cái lá chanh, lá bưởi, một lá xương rồng, một chiếc lá lốt, một nhánh hương nhu, nhánh bạc hà... hai tay mình như cũng đã biến thành lá, đượm mùi thơm mãi không thôi.

Nước hoa ư? Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió...

Hương làng ơi, cứ thơm mãi nhé!

(Hương làng - Theo Băng Sơn)

Câu 1. Đi trong làng, “tôi” luôn thấy những gì?

- A. Làn hương quen thuộc của đất quê
- B. Mùi thơm hoa ngâu trong chiều
- C. Hoa thiên lí thoảng nhẹ
- D. Mùi thơm từ đồng thơm vào

Câu 2. Những loài hoa nào được nhắc đến trong văn bản?

- A. Hoa thiên lí, hoa cau, hoa ngâu
- B. Hoa thiên lí, hoa cau, hoa sen
- C. Hoa thiên lí, hoa cau, hoa ngâu, hoa bưởi, hoa sen
- D. Hoa ngâu, hoa cau, hoa bưởi, hoa sen

Câu 3. Hai câu: “*Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc, chân chất.*” liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Lặp từ ngữ
- B. Thay thế từ ngữ
- C. Dùng từ ngữ nối
- D. Dùng từ ngữ nối và lặp từ ngữ

Câu 4. Trạng ngữ: “*Tháng ba*”, “*tháng tư*” trong câu: “*Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng.*” là trạng ngữ chỉ?

- A. Nơi chốn
- B. Nguyên nhân
- C. Mục đích
- D. Thời gian

Câu 5. Trong câu: “*Tuy vậy, đi trong làng, **tôi** luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê.*” từ in đậm dùng để làm gì?

- A. Để hỏi
- B. Để xưng hô
- C. Để thay thế
- D. Để nói

Câu 6. Câu: “*Chiều chiều, hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi.*” có mấy vị ngữ?

- A. 1 vị ngữ

B. 2 vị ngữ

C. 3 vị ngữ

D. 4 vị ngữ

Câu 7. Câu: “Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rơm rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió...” sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Điệp từ

B. Điệp ngữ

C. So sánh

D. So sánh và điệp từ

Câu 8. Trong câu: “*Đó là những mùi thơm mộc mạc, chân chất.*” các từ được gạch chân gồm có:

A. 1 danh từ, 2 tính từ

B. 3 tính từ

C. 1 kết từ, 2 danh từ

D. 2 danh từ, 1 tính từ

Câu 9. Từ “*đượm*” trong vế câu: “*đượm mùi thơm mãi không thôi*” có nghĩa là gì?

A. Hương thơm nồng nàn, đậm thắm

B. Hương thơm thấm sâu, đầy tràn

C. Hương thơm nồng nàn, tràn đầy

D. Hương thơm đậm thắm, dịu dàng

Câu 10. Vì sao “*cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê*” hương thơm của ngày mùa?

A. Vì đó là hương thơm hoa ngâu nồng nàn.

B. Vì đó là hương thơm từ nồi cơm gạo mới.

C. Vì đó là hương cỏm, hương lúa, hương rơm rạ.

D. Vì đó là hương thơm hoa bưởi trong sương.

Câu 11. Nhóm từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “mộc mạc”?

- A. Đơn giản, chân chất
- B. Chật phác, giản dị
- C. Giản dị, đơn điệu
- D. Chật phác, chân thật

Câu 12. Dòng nào sau đây nêu đầy đủ nhất nội dung chính của phần văn bản trên?

- A. Miêu tả cảnh làng quê
- B. Miêu tả cảm xúc của tác giả trước cảnh làng quê
- C. Giới thiệu hương thơm làng quê
- D. Gợi tả hương thơm và tình cảm yêu thương, gắn bó với làng quê

Câu 13. Vẻ đẹp của làng quê được cảm nhận bằng giác quan nào?

- A. Thị giác, thính giác.
- B. Thính giác, xúc giác
- C. Khứu giác, xúc giác
- D. Xúc giác, thị giác

Câu 14. Văn bản trên giúp em cảm nhận trọn vẹn vẻ đẹp nào của cuộc sống làng quê?

- A. Vẻ đẹp mộc mạc của làng quê
- B. Vẻ đẹp của hương làng
- C. Vẻ đẹp của thiên nhiên ở làng quê
- D. Vẻ đẹp mộc mạc, giản dị từ hương thơm của làng quê

B. PHẦN TỰ LUẬN: (3,0 điểm)

Câu 15. Viết đoạn văn (từ 10 - 12 dòng) thể hiện cảm xúc của em về bức tranh thiên nhiên trong đoạn thơ sau:

*Sáng ra trời rộng đến đâu
Trời xanh như mới lần đầu biết xanh*

Tiếng chim lay động lá cành

Tiếng chim đánh thức chồi xanh dậy cùng

Tiếng chim vỗ cánh bầy ong

Tiếng chim tha nắng rải đồng vàng thơm...

(*Tiếng chim buổi sáng*, Định Hải, *Thơ thiếu nhi chọn lọc*, NXB Văn học, 2017).

---Hết---

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1. A	Câu 2. C	Câu 3. B	Câu 4. D	Câu 5. B
Câu 6. C	Câu 7. D	Câu 8. A	Câu 9. B	Câu 10. C
Câu 11. B	Câu 12. D	Câu 13. C	Câu 14. D	

Câu 1. Đi trong làng, “tôi” luôn thấy những gì?

- A. Làn hương quen thuộc của đất quê
- B. Mùi thơm hoa ngâu trong chiều
- C. Hoa thiên lí thoảng nhẹ
- D. Mùi thơm từ đồng thơm vào

Phương pháp giải

Em đọc đoạn thứ nhất để chọn đáp án đúng.

Lời giải

Đi trong làng, “tôi” luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê.

Đáp án: A

Câu 2. Những loài hoa nào được nhắc đến trong văn bản?

- A. Hoa thiên lí, hoa cau, hoa ngâu
- B. Hoa thiên lí, hoa cau, hoa sen
- C. Hoa thiên lí, hoa cau, hoa ngâu, hoa bưởi, hoa sen
- D. Hoa ngâu, hoa cau, hoa bưởi, hoa sen

Phương pháp giải

Em đọc đoạn thứ hai và thứ năm để chọn đáp án đúng.

Lời giải

Những loài hoa được nhắc đến trong văn bản là hoa thiên lí, hoa cau, hoa ngâu, hoa bưởi, hoa sen.

Đáp án: C

Câu 3. Hai câu: “*Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê. Đó là những mùi thơm mộc mạc, chân chất.*” liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Lập từ ngữ
- B. Thay thế từ ngữ
- C. Dùng từ ngữ nói
- D. Dùng từ ngữ nói và lập từ ngữ

Phương pháp giải

Em nhớ lại các cách liên kết câu.

Lời giải

Hai câu văn liên kết với nhau bằng cách thay thế từ ngữ. Từ "Đó" thay thế cho "những làn hương quen thuộc của đất quê".

Đáp án: B

Câu 4. Trạng ngữ: "*Tháng ba*", "*tháng tư*" trong câu: "*Tháng ba, tháng tư, hoa cau thơm lạ lùng.*" là trạng ngữ chỉ?

- A. Nơi chốn
- B. Nguyên nhân
- C. Mục đích
- D. Thời gian

Phương pháp giải

Em xác định nội dung mà trạng ngữ bổ sung.

Lời giải

Trạng ngữ: "*Tháng ba*", "*tháng tư*" trong câu chỉ thời gian.

Đáp án: D

Câu 5. Trong câu: "*Tuy vậy, đi trong làng, tôi luôn thấy những làn hương quen thuộc của đất quê.*" từ in đậm dùng để làm gì?

- A. Để hỏi
- B. Để xưng hô
- C. Để thay thế
- D. Để nói

Phương pháp giải

Em xác định từ loại của từ in đậm.

Lời giải

Từ “tôi” trong câu được dùng để xưng hô.

Đáp án: B

Câu 6. Câu: “*Chiều chiều, hoa thiên lí cứ thoảng nhẹ đâu đây, lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến, rồi thoảng cái lại bay đi.*” có mấy vị ngữ?

A. 1 vị ngữ

B. 2 vị ngữ

C. 3 vị ngữ

D. 4 vị ngữ

Phương pháp giải

Em xác định thành phần câu.

Lời giải

Chiều chiều (TN), hoa thiên lí (CN) / cứ thoảng nhẹ đâu đây (VN1), lọc qua không khí rồi bay nhẹ đến (VN2), rồi thoảng cái lại bay đi (VN3).

Câu trên có 3 vị ngữ.

Đáp án: C

Câu 7. Câu: “Nước hoa chỉ là một thứ hăng hắc giả tạo, làm sao bằng được mùi rom rạ trong nắng, mùi hoa bưởi trong sương, mùi hoa ngâu trong chiều, mùi hoa sen trong gió...” sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Điệp từ

B. Điệp ngữ

C. So sánh

D. So sánh và điệp từ

Phương pháp giải

Em nhớ lại đặc điểm của các biện pháp tu từ đã học.

Lời giải

Câu trên sử dụng biện pháp so sánh và điệp từ.

- “nước hoa” so sánh với “một thứ hăng hắc giả tạo”

- Điệp từ “mùi”

Đáp án: D

Câu 8. Trong câu: “*Đó là những mùi thơm mộc mạc, chân chất.*” các từ được gạch chân gồm có:

A. 1 danh từ, 2 tính từ

B. 3 tính từ

C. 1 kết từ, 2 danh từ

D. 2 danh từ, 1 tính từ

Phương pháp giải

Em xác định từ loại của những từ gạch chân.

Lời giải

Danh từ: mùi thơm

Tính từ: mộc mạc, chân chất

Vậy câu trên có 1 danh từ và 2 tính từ.

Đáp án: A

Câu 9. Từ “*đượm*” trong vế câu: “*đượm mùi thơm mãi không thôi*” có nghĩa là gì?

A. Hương thơm nồng nàn, đậm thắm

B. Hương thơm thấm sâu, đầy tràn

C. Hương thơm nồng nàn, tràn đầy

D. Hương thơm đậm thắm, dịu dàng

Phương pháp giải

Em giải nghĩa từ “đượm”.

Lời giải

Từ “*đượm*” trong vế câu: “*đượm mùi thơm mãi không thôi*” có nghĩa là hương thơm thấm sâu, đầy tràn.

Đáp án: B

Câu 10. Vì sao “*cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê*” hương thơm của ngày mùa?

- A. Vì đó là hương thơm hoa ngâu nồng nàn.
- B. Vì đó là hương thơm từ nồi cơm gạo mới.
- C. Vì đó là hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ.
- D. Vì đó là hương thơm hoa bưởi trong sương.

Phương pháp giải

Em đọc đoạn thứ ba để chọn đáp án đúng.

Lời giải

Vì đó là hương cốm, hương lúa, hương rơm rạ nên “*cứ muốn căng lồng ngực ra mà hít thở đến no nê*” hương thơm của ngày mùa.

Đáp án: C

Câu 11. Nhóm từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “*mộc mạc*”?

- A. Đơn giản, chân chất
- B. Chất phác, giản dị
- C. Giản dị, đơn điệu
- D. Chất phác, chân thật

Phương pháp giải

Em giải nghĩa từ “*mộc mạc*”.

Lời giải

Nhóm từ đồng nghĩa với từ “*mộc mạc*”: chất phác, giản dị

Đáp án: B

Câu 12. Dòng nào sau đây nêu đầy đủ nhất nội dung chính của phần văn bản trên?

- A. Miêu tả cảnh làng quê
- B. Miêu tả cảm xúc của tác giả trước cảnh làng quê
- C. Giới thiệu hương thơm làng quê
- D. Gợi tả hương thơm và tình cảm yêu thương, gắn bó với làng quê

Phương pháp giải

Em dựa đối tượng chính được tác giả nói đến trong văn bản.

Lời giải

Nội dung chính của phần văn bản trên là gợi tả hương thơm và tình cảm yêu thương, gắn bó với làng quê.

Đáp án: D

Câu 13. Vẻ đẹp của làng quê được cảm nhận bằng giác quan nào?

A. Thị giác, thính giác.

B. Thính giác, xúc giác

C. Khứu giác, xúc giác

D. Xúc giác, thị giác

Phương pháp giải

Em dựa vào các câu văn miêu tả mùi hương và cảm giác của tác giả.

Lời giải

Vẻ đẹp của làng quê được cảm nhận bằng khứu giác, xúc giác.

Đáp án: C

Câu 14. Văn bản trên giúp em cảm nhận trọn vẹn vẻ đẹp nào của cuộc sống làng quê?

A. Vẻ đẹp mộc mạc của làng quê

B. Vẻ đẹp của hương làng

C. Vẻ đẹp của thiên nhiên ở làng quê

D. Vẻ đẹp mộc mạc, giản dị từ hương thơm của làng quê

Phương pháp giải

Em dựa vào nội dung của văn bản.

Lời giải

Văn bản trên giúp em cảm nhận trọn vẹn vẻ đẹp mộc mạc, giản dị từ hương thơm của làng quê.

Đáp án: D**B. PHẦN TỰ LUẬN:**

Viết đoạn văn (từ 10 - 12 dòng) thể hiện cảm xúc của em về bức tranh thiên nhiên trong đoạn thơ sau:

Sáng ra trời rộng đến đâu

Trời xanh như mới lần đầu biết xanh

Tiếng chim lay động lá cành

Tiếng chim đánh thức chồi xanh dậy cùng

Tiếng chim vỗ cánh bầy ong

Tiếng chim tha nắng rải đồng vàng thơm...

(*Tiếng chim buổi sáng*, Định Hải, *Thơ thiếu nhi chọn lọc*, NXB Văn học, 2017).

Phương pháp giải

Em xác định hình thức và nội dung của đoạn văn:

- Về hình thức: đoạn văn từ 10 đến 12 dòng.
- Về nội dung: thể hiện cảm xúc về vẻ đẹp thiên nhiên vào buổi sáng.

Lời giải

Bài viết mẫu 1:

Bức tranh thiên nhiên tinh khôi của buổi sáng đã được khắc hoạ bằng ngòi bút tinh tế của tác giả Định Hải. Bầu trời xanh rộng mênh mông, trong trẻo làm em muốn ngắm mãi không thôi. Tiếng chim ríu rít vang vọng, lay động cành lá, đánh thức cả chồi non, như một bản nhạc rộn rã của sự sống. Em cảm nhận được sự tươi mới, năng động khi tiếng chim hòa cùng nhịp đập của thiên nhiên, làm bầy ong vỗ cánh, nắng vàng rải khắp cánh đồng thơm ngát. Bức tranh ấy không chỉ đẹp mà còn gợi trong em cảm giác bình yên, yêu đời, như được hòa mình vào sự trong lành của đất trời. Với những hình ảnh tươi mới và bình yên, bài thơ này như một lời nhắc nhở cho chúng ta giữ lại và trân trọng những khoảnh khắc nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày.

Bài viết mẫu 2:

Bài thơ "Tiếng chim buổi sáng" của Định Hải đã vẽ nên một bức tranh thiên nhiên buổi sớm đầy sức sống và trong trẻo. Em cảm nhận được sự rộng lớn, tinh khôi của bầu trời qua câu thơ "Trời xanh như mới lần đầu biết xanh". Đặc biệt, tiếng chim không chỉ là âm thanh đơn thuần mà nó còn mang theo một nguồn năng lượng diệu kỳ. Tiếng chim "lay động lá cành", "đánh thức chồi xanh dậy cùng", gợi lên hình ảnh sự bừng tỉnh của vạn vật sau giấc ngủ dài. Thậm chí, tiếng chim còn "vỗ cánh bầy ong",

"tha nắng rải đồng vàng thơm", khiến em hình dung một buổi sáng tràn ngập ánh sáng, hương thơm và sự khởi đầu tươi mới. Những vần thơ này làm em thêm yêu những khoảnh khắc bình dị của thiên nhiên, cảm nhận được sự gắn kết kỳ diệu giữa con người và thế giới xung quanh.